

Số: 19 /2018/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 14 tháng 12 năm 2018

### NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách đặc thù hỗ trợ học phí, chi phí học tập cho trẻ em học mẫu giáo và học sinh giáo dục phổ thông thuộc diện hộ cận nghèo ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN KHÓA X KỲ HỌP THỨ 8

*Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;*

*Căn cứ Nghị định số 145/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;*

*Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020;*

*Xét Tờ trình số 173/TTr-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách đặc thù hỗ trợ học phí, chi phí học tập cho trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông thuộc diện hộ cận nghèo ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo thẩm tra số 39/BC-HĐND ngày 30 tháng 11 năm*

2018 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

## **QUYẾT NGHỊ:**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chính sách đặc thù hỗ trợ học phí, chi phí học tập cho trẻ em học mẫu giáo và học sinh giáo dục phổ thông thuộc diện hộ cận nghèo ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

#### 2. Đối tượng áp dụng

##### a) Đối tượng hỗ trợ

Trẻ em học mẫu giáo, học sinh tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông thuộc diện hộ cận nghèo ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020. Trường hợp Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản mới ban hành.

##### b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

### **Điều 2. Mức hỗ trợ, nguồn kinh phí và thời gian thực hiện**

#### 1. Mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ 30% mức đóng học phí cho trẻ em học mẫu giáo (trừ trẻ em học mẫu giáo 5 tuổi), học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết này.

b) Hỗ trợ chi phí học tập 80.000 đồng/học sinh/tháng cho các đối tượng được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết này, để mua sách, vở và các đồ dùng học tập khác.

#### 2. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách tỉnh.

#### 3. Thời gian thực hiện

a) Năm học 2018 - 2019: Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/5/2019.

b) Từ năm học 2019 - 2020 đến hết năm học 2020 - 2021.

Thời gian được hưởng theo thời gian học thực tế và không quá 9 tháng/năm học.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận khóa X kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 12 năm 2018./.

Nơi nhận: *X*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Dân tộc;
- Vụ pháp chế-Ủy ban Dân tộc;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư Pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND và UBND các huyện, TP;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Thanh**